TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày: 28/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đỗ Trường Giang

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Văn Thẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T – SN 1989 tại xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn D, xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 54/2005/HSST ngày 06/6/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 20 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bản án số 18/2007/HSST ngày 28/3/2007 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Phá hủy công trình, phương tiện về an ninh quốc gia. Ngày 01/9/2010, bị Công an huyện Thanh Hà xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 20/11/2013, bị chủ tịch UBND huyện Thanh Hà áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện; bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/5/2018 tại trại giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

+ Ông Nguyễn Văn N – SN 1971; Trú tại: Thôn K, xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh Vũ Bà Đ – SN 1985; Trú tại: Thôn L, xã V, huyện H, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

+ Ông Phạm Thế U – SN 1952; Trú tại: Thôn K, xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị N (tên gọi khác Y) – SN 1952; Trú tại: Thôn D, xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/5/2018, Phạm Văn T đi bộ từ nhà sang thôn D, xã C, huyện H nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn H (nhờ em ruột là ông Nguyễn Văn N trông giữ), quan sát thấy không có người trong nhà, nên T trèo qua tường bao, rồi lấy 01 thanh sắt nhặt ở vườn bẩy khóa cửa. Sau đó, T vào trong nhà phát hiện thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu Vina Blue màu xanh, 01 máy hàn nhãn hiệu Budy loại MMA-200 và 03 đoạn dây điện của anh Vũ Bá Đ gửi nhờ ông N trông giữ. T mang toàn bộ số tài sản ra ngoài tường bao rồi mang đi cất dấu.

Tại kết luận giám định số 09/KL-ĐGTS ngày 27/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: 01 máy hàn nhãn hiệu Budy loại MMA-200, 01 máy bơm nước nhãn hiệu Vina Blue và 03 đoạn dây điện, tổng trị giá tài sản 3.386.000đ.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 01/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Phạm Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 273 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/5/2018, tại địa điểm do ông Nguyễn Văn N đang quản lý ở thôn D, xã C, huyện H, Phạm Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Vũ Bá Đ 01 máy hàn nhãn hiệu Budy loại MMA-200, 01 máy bơm nước nhãn hiệu Vina Blue và 03 đoạn dây điện. Tổng trị giá tài sản 3.386.000đ.

Xét thấy, Phạm Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức tài sản thuộc sở hữu người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song vì mục đích tư lợi, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, Phạm Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, không những xâm phạm tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đánh giá về nhân thân Phạm Văn T, HĐXX thấy rằng: Bị cáo nhiều lần bị xử phạt hành chính cũng như bị kết án, nhưng không lấy đây là bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc, áp dụng để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do Phạm Văn T không có thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với bao dứa để chứa tài sản trộm cắp cùng chiếc bật lửa T dùng để soi khi trộm cắp tài sản và thanh sắt dùng để phá khóa, cơ quan điều tra không thu giữ được, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt Phạm Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 27 tháng 5 năm 2018.

3. Về án phí: Buộc Phạm Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Đỗ Trường Giang